

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ THÁNG 09/2020

Kính gửi: Sở GDCK Tp.Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần chứng khoán AIS xin báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trong tháng 09/2020 như sau:

Stt	Mã Chứng khoán thực hiện Giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã Chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã Chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã Chứng khoán thực hiện Giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA	BVH	ABS	AAA
2	AAM	FDC	CKG	AAM
3	ABT	FLC		ABT
4	ACC	LGL		ABS
5	ACL	TDH		ACC
6	AGG	TS4		ACL
7	AGM	VSH		AGG
8	AMD			AGM
9	ANV			AMD
10	APC			ANV
11	APG			APC
12	ASM			APG
13	ASP			ASM
14	AST			ASP
15	BBC			AST
16	BCE			BBC
17	BCG			BCE
18	BFC			BCG
19	BIC			BFC
20	BID			BIC
21	BMC			BID
22	BMI			BMC
23	BMP			BMI
24	BRC			BMP
25	BSI			BRC
26	BTP			BSI
27	BTT			BTP
28	BVH			BTT
29	BWE			BWE
30	C32			C32
31	C47			C47
32	CAV			CAV
33	CCI			CCI
34	CCL			CCL
35	CDC			CDC
36	CII			CII
37	CLC			CLC
38	CLL			CLL
39	CLW			CLW
40	CMG			CMG
41	CMV			CMV
42	CMX			CMX

43	CNG		CNG
44	COM		COM
45	CRC		CRC
46	CRE		CRE
47	CSM		CSM
48	CSV		CSV
49	CTD		CTD
50	CTF		CTF
51	CTG		CTG
52	CTI		CTI
53	CTS		CTS
54	CVT		CVT
55	D2D		D2D
56	DAG		DAG
57	DAH		DAH
58	DAT		DAT
59	DBC		DBC
60	DBD		DBD
61	DCL		DCL
62	DCM		DCM
63	DGW		DGC
64	DGC		DGW
65	DHA		DHA
66	DHC		DHC
67	DHG		DHG
68	DIG		DIG
69	DMC		DMC
70	DPG		DPG
71	DPM		DPM
72	DPR		DPR
73	DRC		DRC
74	DRH		DRH
75	DRL		DRL
76	DSN		DSN
77	DTT		DTT
78	DVP		DVP
79	EIB		EIB
80	ELC		ELC
81	EMC		EMC
82	EVG		EVG
83	FCM		FCM
84	FCN		FCN
85	FDC		FIR
86	FIR		FIT
87	FIT		FMC
88	FLC		FPT
89	FMC		FRT
90	FPT		FTS
91	FRT		GAB
92	FTS		GAS
93	GAB		GDT
94	GAS		GEG
95	GDT		GEX
96	GEG		GIL
97	GEX		GMC
98	GIL		GMD
99	GMC		GSP
100	GMD		GTA
101	GSP		HAH
102	GTA		HAI
103	HAH		HAP
104	HAI		HAR
105	HAP		HAX
106	HAR		HBC

11.9.2.1

107	HAX			HCD
108	HBC			HCM
109	HCD			HDB
110	HCM			HDC
111	HDB			HDG
112	HDC			HHS
113	HDG			HII
114	HHS			HMC
115	HII			HPG
116	HMC			HPX
117	HPG			HQC
118	HPX			HRC
119	HQC			HSG
120	HRC			HSL
121	HSG			HT1
122	HSL			HTI
123	HT1			HTL
124	HTI			HTN
125	HTL			HTV
126	HTN			HUB
127	HTV			HVH
128	HUB			HVX
129	HVH			ICT
130	HVX			IDI
131	ICT			IJC
132	IDI			ILB
133	IJC			IMP
135	ILB			ITA
136	IMP			ITC
137	ITA			ITD
138	ITC			KBC
139	ITD			KDC
140	KBC			KDH
141	KDC			KMR
142	KDH			KOS
143	KMR			KPF
144	KOS			KSB
145	KPF			L10
146	KSB			LBM
147	L10			LCG
148	LBM			LDG
149	LCG			LGC
150	LDG			LHG
151	LGC			LIX
152	LGL			LSS
153	LHG			MBB
154	LIX			MCP
155	LSS			MDG
156	MBB			MSN
157	MCP			MWG
158	MDG			NAF
159	MSN			NAV
160	MWG			NBB
161	NAF			NCT
162	NAV			NHH
163	NBB			NKG
164	NCT			NLG
165	NHH			NNC
166	NKG			NSC
167	NLG			NT2
168	NNC			NTL
169	NSC			NVL
170	NT2			OPC
171	NTL			PAC

172	NVL			PAN
173	OPC			PC1
174	PAC			PDN
175	PAN			PDR
176	PC1			PET
177	PDN			PGC
178	PDR			PGD
179	PET			PGI
180	PGC			PHC
181	PGD			PHR
182	PGI			PJT
183	PHC			PLP
184	PHR			PME
185	PJT			PMG
186	PLP			PNJ
187	PME			POW
188	PMG			PPC
189	PNJ			PTB
190	POW			PVD
191	PPC			PVT
192	PTB			RAL
193	PVD			RDP
194	PVT			REE
195	RAL			S4A
196	RDP			SAB
197	REE			SAM
198	S4A			SAV
199	SAB			SBA
200	SAM			SBT
201	SAV			SBV
202	SBA			SC5
203	SBT			SCD
204	SBV			SCR
205	SC5			SCS
206	SCD			SFC
207	SCR			SFG
208	SCS			SFI
209	SFC			SGN
210	SFG			SGR
211	SFI			SGT
212	SGN			SHA
213	SGR			SHI
214	SGT			SHP
215	SHA			SJD
216	SHI			SJS
217	SHP			SKG
218	SJD			SMB
219	SJS			SMC
220	SKG			SPM
221	SMB			SRC
222	SMC			SRF
223	SPM			SSC
224	SRC			SSI
225	SRF			ST8
226	SSC			STB
227	SSI			STK
228	ST8			SVC
229	STB			SVI
230	STK			SVT
231	SVC			SZC
232	SVI			SZL
233	SVT			TAC
234	SZC			TBC
235	SZL			TCB

236	TAC			TCD
237	TBC			TCH
238	TCB			TCL
239	TCD			TCM
240	TCH			TCO
241	TCL			TCT
242	TCM			TDC
243	TCO			TDM
244	TCT			TDW
245	TDC			THG
246	TDH			THI
247	TDM			TIP
248	TDW			TIX
249	THG			TLD
250	THI			TLG
251	TIP			TMP
252	TIX			TMS
253	TLD			TMT
254	TLG			TN1
255	TMP			TNA
256	TMS			TNC
257	TMT			TNI
258	TN1			TPB
259	TNA			TPC
260	TNC			TRA
261	TNI			TRC
262	TPB			TSC
263	TPC			TTB
264	TRA			TV2
265	TRC			TVB
266	TS4			TVS
267	TSC			TVT
268	TTB			TYA
269	TV2			UIC
270	TVB			VAF
271	TVS			VCB
272	TVT			VCF
273	TYA			VCI
274	UIC			VDP
275	VAF			VDS
276	VCB			VGC
277	VCF			VHC
278	VCI			VHM
279	VDP			VIC
280	VDS			VID
281	VGC			VIP
282	VHC			VJC
283	VHM			VMD
284	VIC			VND
285	VID			VNE
286	VIP			VNL
287	VJC			VNM
288	VMD			VPB
289	VND			VPD
290	VNE			VPG
291	VNL			VPH
292	VNM			VPI
293	VPB			VPS
294	VPD			VRC
295	VPG			VRE
296	VPH			VSC
297	VPI			VSI
298	VPS			VTB
299	VRC			VTO

300	VRE			CKG
301	VSC			
302	VSH			
303	VSI			
304	VTB			
305	VTO			

<https://www.aisec.com.vn/blog/cong-bo-thong-tin/thong-bao-ais.html>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực của báo cáo này.

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Thủy

TỔNG GIÁM ĐỐC
(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Ngô Thị Thu Phương

